

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4430**/UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện Nghị
quyết số 09/2023/NQ-HĐND
ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh

Đắk Nông, ngày **02** tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ sở trợ giúp xã hội;
- Tổ chức dịch vụ chi trả chế độ.

Triển khai Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và một số đối tượng khó khăn khác (ngoài đối tượng quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ) được hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (*viết tắt là Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND*); Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hướng dẫn các địa phương, cơ sở trợ giúp xã hội và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác theo đúng quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15/9/2021 của Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố để lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh; trên cơ sở đó, tổng hợp và gửi Sở Tài chính để tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố triển khai thực hiện chính sách theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 01 và 15 tháng 7 hằng năm.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Tổ chức dịch vụ chi trả chính sách trợ giúp xã hội có trách nhiệm chi trả kịp thời, đúng đối tượng, chế độ và thời gian quy định; tổng hợp, quản lý và quyết toán kinh phí chi trả với cơ quan thẩm quyền theo quy định; định kỳ báo cáo số lượng đối tượng và kinh phí chi trả về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi.

4. Các cơ sở trợ giúp xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kịp thời chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác theo đúng quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn rà soát, lập hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác theo quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tổng hợp số lượng đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác, nhu cầu kinh phí thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện kịp thời, đúng quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát tổ chức dịch vụ chi trả trong việc triển khai công tác chi trả cho đối tượng.

- Tổng hợp, báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội ở địa phương và gửi kèm theo bảng tổng hợp số liệu kết quả thực hiện chính sách theo các mẫu 10a, 10b, 10c và 10d ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hằng năm.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh.

Nhận được văn bản này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT, KGVX (Q).

3

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh
Tôn Thị Ngọc Hạnh

